

Số: 115/QĐ-BVĐK

Hoàn Lão, ngày 12 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán chi tiết thu chi ngân sách năm 2026
của Bệnh viện đa khoa khu vực Bố Trạch

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC BỐ TRẠCH

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 83/QĐ-BVĐK ngày 08 tháng 01 năm 2026 của Bệnh viện đa khoa khu vực Bố Trạch v/v phê duyệt dự toán chi tiết thu chi ngân sách năm 2026;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán chi tiết thu, chi ngân sách năm 2026 của Bệnh viện đa khoa khu vực Bố Trạch (theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Tài chính kế toán và các phòng ban liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở y tế QB;
- Ban Lãnh đạo BV;
- Ban TTr nd;
- Lưu VT



Nguyễn Tất Thắng

Số: 83/QĐ-BVĐK

Hoàn Lão, ngày 08 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán chi tiết thu, chi ngân sách nhà nước
năm 2026 của Bệnh viện đa khoa khu vực Bồ Trạch

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC BỐ TRẠCH

Căn cứ luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định
cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số: 1071/QĐ-SYT ngày 30/12/2025 của Sở Y tế Quảng
Trị về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2026-2030 cho đơn vị sự nghiệp
công lập trực thuộc Sở Y tế;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

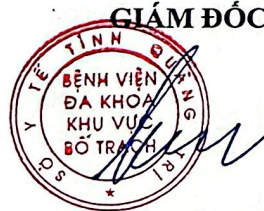
Điều 1. Phê duyệt dự toán chi tiết thu, chi ngân sách năm 2026 của Bệnh viện đa
khoa khu vực Bồ Trạch (theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Tài chính kế toán và các phòng ban liên quan tổ chức thực hiện
Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở y tế QTr;
- Ban Lãnh đạo BV;
- Ban TTr nd;
- Lưu VT



Nguyễn Tất Thắng

SỞ Y TẾ QUẢNG TRỊ
BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC BỐ TRẠCH

DỰ TOÁN CHI TIẾT THU - CHI NGÂN SÁCH NĂM 2026

(Kèm theo quyết định số 83/QĐ-BVĐK ngày 08/01/2026 của Bệnh viện đa khoa khu vực Bồ Trạch)

DVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	Tổng cộng
I	DỰ TOÁN TÌNH GIAO	-	-	-	-	-
1	Ngân sách cấp					-
2	Thu viện phí					-
3	Thu dịch vụ khác					-
II	KẾ HOẠCH ĐƠN VỊ XD	20.150	23.150	24.200	25.200	92.700
1	Ngân sách cấp		-	-	-	-
2	Thu viện phí	18.000	20.000	20.000	20.000	78.000
3	Thu dịch vụ khác	150	150	200	200	700
4	Thu BHYT năm 2022, 2023, 2024 QT 2026	2.000	3.000	4.000	5.000	14.000
III	PHÂN THỦ	20.150	23.150	24.200	25.200	92.700
1	Ngân sách cấp đầu năm		-	-	-	-
2	Thu viện phí	18.000	20.000	20.000	20.000	78.000
3	Thu dịch vụ khác	150	150	200	200	700
4	Thu BHYT năm 2022, 2023, 2024 QT 2025	2.000	3.000	4.000	5.000	14.000
IV	PHÂN CHI	18.733	21.190	21.862	23.008	84.793
	Trong đó					
1	CHI HOẠT ĐỘNG	18.530	21.010	21.615	22.765	83.920
1.1	Nhóm 1: Thanh toán cho cá nhân	11.670	12.020	12.325	12.625	48.640
1.1.1	Tiền lương	6.550	6.600	6.700	6.800	26.650
1.1.2	Phụ cấp lương	3.200	3.400	3.500	3.600	13.700
1.1.3	Phúc lợi tập thể	20	20	25	25	90
1.1.4	Các khoản đóng góp	1.900	2.000	2.100	2.200	8.200
1.2	Nhóm 2: Hàng hoá, dịch vụ	6.660	8.790	9.040	9.890	34.380
1.2.1	Thanh toán dịch vụ công cộng	400	600	700	700	2.400
1.2.2	Vật tư văn phòng	200	250	300	300	1.050
1.2.3	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	50	50	50	50	200
1.2.4	Hội nghị	40	40	40	40	160
1.2.5	Công tác phí	20	50	50	50	170
1.2.6	Chi phí thuê mướn	150	250	250	250	900
1.2.7	Sửa chữa, duy tu tài sản	500	1.000	1.000	1.000	3.500
1.2.8	Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	100	200	300	300	900
1.2.9	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn	5.200	6.350	6.350	7.200	25.100
-	Thuốc	3.000	4.000	4.000	5.000	16.000
-	Hoá chất	1.000	1.000	1.000	1.000	4.000

TT	Nội dung	Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	Tổng cộng
-	Vật tư y tế	1.000	1.000	1.000	1.000	4.000
-	Ăn phẩm	50	100	100	50	300
-	Vật tư bán chuyên môn	50	100	100	50	300
-	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn khác	100	150	150	100	500
1.3	Nhóm 4: Các khoản chi khác	200	200	250	250	900
2	CHI HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ	150	150	200	200	700
3	SỐ PHẢI NỘP NSNN	20	20	20	20	80
4	TRÍCH TỪ NGUỒN THU ĐỀ LẠI ĐỂ THỰC HIỆN CÁCH TIỀN LƯƠNG	33	10	27	23	93
V	CHÊNH LỆCH THU- CHI	1.417	1.960	2.338	2.192	7.907
1	Chi lập các quỹ của đơn vị	1.417	1.960	2.338	2.192	7.907
VI	SỬ DỤNG CÁC QUỸ					
	Nguồn kinh phí được sử dụng (gồm số dư năm trước chuyển sang: 3.805 triệu đồng)					
1		2.650	2.700	3.000	3.357	11.707
2	Chi sử dụng các quỹ	2.650	2.700	3.000	3.357	11.707
	Trong đó:					
2.1	Chi bổ sung thu nhập để trả LTT	1.000	1.000	1.000	1.200	4.200
2.2	Chi quỹ phát triển sự nghiệp, mua sắm TSCĐ, TTBYT	1.000	1.000	1.000	1.000	4.000
2.3	Chi các quỹ còn lại	650	700	1.000	1.157	3.507

1 2 3 4